TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/HS-PT
Ngày: 12/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Duy Nhiệm;
Các Thẩm phán: Ông Phạm Đình Khánh;
Ông Nguyễn Xuân Điền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1100/2023/TLPT-HS ngày 09/10/2023; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế X đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2023/HS-ST ngày 05/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Thế X, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/02/1974 tại Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Tiểu khu C, thị trấn Nông Trường M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Á và bà Nguyễn Thị V (đã chết); có vợ là Vì Thị T và 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án:

- Tại Bản án số 01/HSST ngày 02/02/1996 của Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản";

- Tại Bản án số 04/HSST ngày 08/4/1997 của Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La đã xử phạt bị cáo 16 tháng tù về tội "Tổ chức dùng chất ma tuý"; tổng hợp hình phạt với Bản án số 01/HSST ngày 02/02/1996 của Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 25 tháng tù;

- Tại Bản án số 39/HSST ngày 26/6/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", 03 năm 01 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam", tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 04/HSST ngày 08/4/1997 của Tòa án nhân dân huyện YC, tỉnh Sơn La; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 09 năm 07 tháng tù;

- Tại Bản án số 205/HSST ngày 06/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La đã xử phạt bị cáo 13 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" và "Đánh bạc", Bản án số 79/2009/HS-PT ngày 27/7/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 205/HSPT, ngày 06/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 10 năm 06 tháng tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/3/2008 bị Công an huyện M, tỉnh Sơn La ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.700.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép băng đĩa không rõ nguồn gốc và hành vi Gây tiếng động lớn làm ồn ào huyên náo trong khoảng thời gian từ 22 giờ đến 05 giờ sáng hôm sau.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2021; có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế X:* Bà Chu Thị Nguyễn P, Luật sư Văn phòng L2, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L; có mặt.

** Người làm chứng được Tòa án triệu tập:*

1. Ông Đồng Văn K, sinh năm 1970;

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L, có mặt.

2. Ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1989;

Trú tại: Thôn C, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; biện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L, có mặt.

3. Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1970;

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn cứ đơn tố giác của Đồng Văn K tố giác Nguyễn Thế X và một người tên T2 là những người trong năm 2019 đã nhiều lần đem ma tuý đến thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bán cho Đồng Văn K để Đồng Văn K cùng một số đối tượng bán kiếm lời. Sau khi tiếp nhận đơn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã lập hồ sơ tin báo, tố giác về tội phạm và tổ chức điều tra, xác minh.

Quá trình điều tra xác định được:

Năm 2018 Đồng Văn K và Nguyễn Thế X quen biết nhau, sau khi quen

biết nhau, khoảng đầu năm 2019, Nguyễn Thế X lên nhà Đồng Văn K tại thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để bàn việc mua bán ma tuý với Đồng Văn K. Nguyễn Thế X đã lên nhà Đồng Văn K mấy lần, có lần Nguyễn Thế X đưa 01 nam thanh niên đến nhà Đồng Văn K và giới thiệu người thanh niên đó tên là T2 (thường gọi là B). Quá trình gặp nhau trực tiếp và liên lạc qua điện thoại bàn việc mua bán ma tuý, Nguyễn Thế X và Đồng Văn K thống nhất với nhau là Nguyễn Thế X sẽ lấy ma tuý Heroine đến xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bán cho Đồng Văn K với giá 200.000.000 đồng/01 bánh, Đồng Văn K bán ma tuý đến đâu trả tiền cho Nguyễn Thế X đến đó. Đồng Văn K bảo Nguyễn Thế X có bao nhiêu ma tuý Đồng Văn K cũng tiêu thụ được.

Trong thời gian này, Đồng Văn K đã đặt vấn đề thuê em rể là Hoàng Văn T1 vận chuyển ma tuý cho mình và được Hoàng Văn T1 đồng ý. Sau khi Nguyễn Thế X và Đồng Văn K bàn bạc việc mua bán ma tuý, Nguyễn Thế X đã bán ma tuý cho Đồng Văn K hai lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Đêm ngày 22/3/2019 (ngày 17/02/2019 âm lịch), Nguyễn Thế X gọi điện báo cho Đồng Văn K biết là Nguyễn Thế X đang đi lấy ma túy lên giao cho Đồng Văn K, đồng thời Nguyễn Thế X bảo Đồng Văn K đi "Trông đường" xem có lực lượng chức năng làm nhiệm vụ ở gần nhà Đồng Văn K không. Nghe điện thoại của Nguyễn Thế X xong, Đồng Văn K bảo Hoàng Văn Thực cùng Đồng Văn K đi trông đường. Đồng Văn K và Hoàng Văn T1 đi xe máy ra đến đoạn đường trước Đồn biên phòng T7 không thấy có lực lượng chức năng làm nhiệm vụ, Đồng Văn K gọi điện báo cho Nguyễn Thế X biết rồi cùng Hoàng Văn T1 đi về. Một lúc sau Đồng Văn K và Hoàng Văn T1 thấy 01 chiếc xe ô tô con đi đến đỗ ở sân nhà thờ họ Nông cách nhà Đồng Văn K khoảng 20 mét. Thấy vậy, Đồng Văn K và Hoàng Văn T1 đi ra xem thấy Nguyễn Thế X, T2 và một nam thanh niên. Sau đó cả 05 người đi lên nhà Đồng Văn K (Nguyễn Thế X giới thiệu người thanh niên tên D). Khoảng 30 phút sau Nguyễn Thế X bảo mọi người cùng nhau ra xe ô tô của nhóm Nguyễn Thế X lấy ma tuý mang lên nhà Đồng Văn K. Ma tuý được để trong 01 chiếc bánh xe ô tô, 01 hộp đựng bia lon, 01 hộp đựng giầy và một số bánh ma tuý rời để trong xe được nhặt cho vào một chiếc túi. Tại đây Nguyễn Thế X nói cho Đồng Văn K biết tổng số ma tuý là 58 bánh Heroine. Thấy số lượng ma tuý nhiều nên Đồng Văn K bê hộp lon bia và hộp giầy đựng (đều đựng ma tuý) đến gửi nhà Đinh Văn T3 (cùng thôn). Đêm hôm đó nhóm của Nguyễn Thế X ở nhà Đồng Văn K; sáng hôm sau nhóm của Nguyễn Thế X lấy những bánh ma tuý để ở trong chiếc bánh xe ô tô ra và hai bên cùng nhau kiểm đếm tất cả số ma tuý thấy đủ 58 bánh ma tuý Heroine. Giao ma túy cho Đồng Văn K xong Nguyễn Thế X yêu cầu Đồng Văn K trả trước một ít tiền. Đồng Văn K trả trước cho Nguyễn Thế X 400.000.000 đồng, nhận tiền xong nhóm của Nguyễn Thế X đi về.

Ngày hôm sau, Đồng Văn K lấy số ma túy gửi ở nhà Đinh Văn T3 mang về nhà cất giấu. Sau đó Đồng Văn K bán số ma tuý này cho Nông Văn C (trú tại khu A, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn); Lương Văn Đ (trú tại khu B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn); Đinh Văn T3 (trú tại thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn)

và Ngô Văn B1 (trú tại thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn) với giá 210.000.000 đồng/01 bánh; khoảng hơn 01 tháng thì Đồng Văn K bán hết ma tuý. Sau mỗi lần Nông Văn C, Lương Văn Đ, Đinh Văn T3, Ngô Văn B1 trả tiền ma túy cho Đồng Văn K thì Đồng Văn K gọi điện cho Nguyễn Thế X báo trả tiền. Khi được Đồng Văn K báo trả tiền, có lần Nguyễn Thế X trực tiếp đi nhận tiền từ Đồng Văn K, có lần cử T2, D đi nhận tiền, mỗi lần hai bên hẹn nhau tại những địa điểm như khách sạn, quán nước tại Hà Nội, huyện H, thành phố L để giao nhận tiền. Trong những lần Đồng Văn K trả tiền cho Nguyễn Thế X có một lần vào ngày 09/4/2019 Đồng Văn K gọi điện cho Nguyễn Thế X báo có 600.000.000 đồng để trả, do Nguyễn Thế X đang phải trả tiền mua một ngôi nhà tại Tiểu khu C, thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La của bà Lê Thị T4 (trú tại Tiểu khu C, thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La là mẹ của Phan Thăng L1, trú tại: Số G N, chung cư W, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh) nên Nguyễn Thế X bảo Đồng Văn K chuyển 600.000.000 đồng đó đến tài khoản số 18610006222222 của Phan Thăng L1 để trả cho bà Lê Thị T4. Hôm đó Đồng Văn K cùng Hoàng Văn T1 cùng nhau đi đến Ngân hàng B3 Chi nhánh L3 chuyển tiền, do Đồng Văn K không mang theo Chứng minh nhân dân nên Đồng Văn K nhờ Hoàng Văn T1 đứng tên nộp 600.000.000 đồng vào tài khoản 18610006222222 để trả cho Nguyễn Thế X.

Đồng Văn K khai số tiền mua ma tuý phải trả cho Nguyễn Thế X lần này là 58 bánh ma tuý x 200.000.000 đồng = 11.600.000.000 đồng, nhưng trong quá trình trả tiền cho Nguyễn Thế X, do Đồng Văn K không theo dõi tổng số tiền đã trả nên đã trả cho Nguyễn Thế X tổng cộng 11.750.000.000 đồng, là đã trả thừa cho Nguyễn Thế X 150.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 7/2019, Nguyễn Thế X gọi điện báo cho Đồng Văn K biết là đang lấy ma túy lên giao cho Đồng Văn K, đồng thời Nguyễn Thế X bảo Đồng Văn K trả trước một ít tiền để lấy may. Nghe điện thoại của Nguyễn Thế X xong, Đồng Văn K mang theo 100.000.000 đồng và gọi Hoàng Văn T1 cùng đi bộ ra đình làng thôn N chờ nhận ma tuý. Một lúc sau nhóm của Nguyễn Thế X đi trên 02 chiếc xe ô tô đến đỗ chỗ Đồng Văn K và Hoàng Văn T1 đang chờ; Nguyễn Thế X và một nam thanh niên ngồi xe ô tô đỗ phía trước, T2 và một nam thanh niên ngồi trong xe ô tô đỗ phía sau. Gặp nhau Nguyễn Thế X nói với Đồng Văn K là lần này giao cho Đồng Văn K 15 bánh ma tuý, ma tuý để trên xe T2, Đồng Văn K trả trước cho Nguyễn Thế X 100.000.000 đồng rồi bảo Hoàng Văn Thực nhận ma túy với T2. Nghe Đồng Văn K bảo thì Hoàng Văn T1 đến xe T2 nhận với T2 một chiếc túi đựng ma tuý, giao ma tuý xong nhóm của Nguyễn Thế X quay đi về luôn, Đồng Văn K và Hoàng Văn T1 lấy túi ma tuý về nhà Đồng Văn K mở ra đếm thấy đủ 15 bánh ma tuý Heroine.

Sau đó Đồng Văn K bán 10 bánh ma tuý cho Lương Văn Đ, ngày 26/7/2019 Lương Văn Đ bán 09 bánh ma tuý cho Lô Chấn B2 (trú tại xóm B, thôn T, trấn H, thị B, Q, Trung Quốc). Ngày 31/7/2019 Lô C bị Công an Trung Quốc bắt nên chưa trả tiền cho Lương Văn Đ, Lương Văn Đ chưa trả tiền cho Đồng Văn K, vì vậy Đồng Văn K chưa trả tiền cho Nguyễn Thế X. Ngày

28/8/2019, Đồng Văn K bán 05 bánh ma túy còn lại cho Hoàng Văn C1. Đồng Văn K giao 05 bánh ma tuý đó cho Hoàng Văn T1 vận chuyển đi giao cho Hoàng Văn C1. Khi Hoàng Văn T1 và Hoàng Văn C1 đang vận chuyển 05 bánh ma tuý sang Trung Quốc bán thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh L phối hợp với phòng Phòng chống tội phạm và ma tuý Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn và Đồn Biên phòng T7 phát hiện bắt giữ. Hoàng Văn T1 bị bắt quả tang cùng 05 bánh ma tuý, Nông Văn C chạy thoát.

Tại Bản kết luận giám định số 314/KL-PC09 ngày 02/09/2019 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: "05 bánh chất bột màu trắng đều là chất ma tuý Heroine, có tổng khối lượng 1.741,9 gam".

Ngày 02/09/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Đồng Văn K, Hoàng Văn T1, Hoàng Văn C1, Lương Văn Đ, Ngô Văn B1 về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra Quyết định truy nã bị can đối với Hoàng Văn C1. Ngày 27/11/2020 Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án, Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã xét xử phúc thẩm vụ án đều xử phạt Đồng Văn K, Hoàng Văn T1, Lương Văn Đ, Ngô Văn B1 mức án tử hình.

Tại Công văn số 104/PC09 ngày 05/4/2021 của Phòng K1 Công an tỉnh L phúc đáp Công văn số 330/CSMT ngày 01/4/2021 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L về khối lượng trung bình 01 bánh ma túy Heroine thì khối lượng trung bình của 01 bánh ma túy Heroine giao động trong khoảng 320 gam đến 380 gam. Tổng khối lượng chất ma túy Heroine do Nguyễn Thế X đã bán cho Đồng Văn K giao động trong khoảng từ 23.501,9 gam đến 27.581,9 gam Heroine.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2023/HS-ST ngày 05/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; khoản 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế X tử hình.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, truy thu số tiền thu lợi bất chính, buộc nghĩa vụ chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/9/2023 bị cáo Nguyễn Thế X có đơn kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị cáo trình bày: Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã giải quyết không khách quan, tại phiên tòa sơ thẩm lời khai của các nhân chứng có nhiều mâu thuẫn nhưng không được làm rõ; bản thân bị cáo đã cung cấp những bằng chứng về sự gian dối của những người làm chứng nhưng cũng không được

xem xét; bản án buộc tội đối với bị cáo chỉ dựa trên lời tố cáo của người làm chứng Đồng Văn K là thiếu căn cứ; Đồng Văn K khai mua của bị cáo 73 bánh Heroine vào 02 lần; lần 01 là 58 bánh và lần 02 là 15 bánh, trong số 15 bánh này K khai bán cho B2 10, còn 05 bánh đưa cho Hoàng Văn T1 mang đi bán thì bị bắt giữ; số tiền của lần này Đồng Văn K chưa thanh toán cho bị cáo là không phù hợp; vì số tiền rất lớn; hồ sơ thể hiện 09 bánh mua của B, còn 05 bánh mua tiếp của B giao cho T1; số ma túy này là của vụ án trước; Đồng Văn K và Hoàng Văn T1 đều khai lần 01 là 58 bánh được để trong lốp xe, hộp bia lon, hộp giày và túi, nhưng Cơ quan Điều tra không tiến hành thực nghiệm điều tra xem lốp xe đựng được bao nhiêu bánh Heroine; Đồng Văn K khai là số ma túy lần 01 gửi tại nhà T3 một số và bán cho T3 10 bánh, nhưng lại kết luận chỉ có một lời khai nên không đủ căn cứ quy kết T3 là không đúng; Đồng Văn K mâu thuẫn với bị cáo vì số tiền 150.000.000đ do bị cáo nợ K, lúc vợ K đòi bị cáo không trả còn thách thức, đe dọa vợ K, nên Đồng Văn K mới tố cáo để nhằm trả thù. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét để ra một bản án thấu tình, đạt lý.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa thì cấp sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan. Với khối lượng chất ma túy bị cáo phạm tội là rất lớn, nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo ở mức hình phạt tử hình là có căn cứ, đúng pháp luật.

Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế X, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế X trình bày quan điểm bào chữa: Bản án sơ thẩm quy kết bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là chưa đủ chứng cứ; quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo Nguyễn Thế X không thừa nhận hành vi phạm tội; số tiền 600.000.000đ mà K, T1 chuyển cho Phan Thăng L1 là do X hứa mua cho K 03 bánh ma túy, nên chuyển tiền cho X vay. Hành vi của Đồng Văn K và Hoàng Văn T1 đã bị xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật; theo bản án này chỉ quy kết K và đồng phạm mua bán 42 bánh ma túy, nhưng nay K và T1 lại khai mua bán 73 bánh ma túy là chưa đủ căn cứ; Đồng Văn K khai nhận có đối tượng tên T2 tham gia mua bán ma túy với X, quá trình điều tra đã xác định được đối tượng tên T2 nhưng không tổ chức cho K, T1 nhận dạng đối tượng T2 có phải là B, là đối tượng tham gia mua bán ma túy cùng Xương hay không; số tiền K khai chuyển thừa cho X 150.000.000đ, nhưng khi mua ma túy lần thứ hai thì X không yêu cầu trừ luôn vào số tiền ma túy đợt này mà vẫn yêu cầu Xương phải trả tiền mặt 100.000.000đ là thiếu căn cứ. Bản án sơ thẩm quy kết giao dịch 73 bánh Heroine thì bản án trước không đúng; tuy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã có văn bản kiến nghị, nhưng khi chưa có phúc đáp của cơ quan có thẩm quyền nhưng cấp sơ thẩm vẫn quy kết Nguyễn Thế

X bán cho Đồng Văn K 73 bánh Heroine là thiếu căn cứ. Bản án sơ thẩm cho rằng sổ ghi chép do Đồng Văn K cung cấp phù hợp là không đúng, vì sổ ghi chép chỉ là do K tự ghi, không có xác nhận của Nguyễn Thế X; trong sổ chỉ thể hiện có 02 lần giao tiền cho X, còn những lần khác đều do T2 và D nhận, nên không có căn cứ kết luận X nhận số tiền này; lời khai của K và T1 có nhiều mâu thuẫn nhưng chưa được điều tra, làm rõ; giữa T1 và K là anh em, nên lời khai của hai người này sẽ không khách quan. Từ những phân tích trên thấy chưa đủ căn cứ buộc tội đối với Nguyễn Thế X. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại cho đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thế X không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết; bị cáo cho rằng do bị cáo nợ tiền của Đồng Văn K không trả, nên Đồng Văn K đã tố cáo bị cáo sai sự thật; bị cáo thừa nhận có quen biết vợ chồng Đồng Văn K và do cần tiền nên bị cáo đã nhận lời mua 03 bánh ma túy loại Heroine cho Đồng Văn K với giá 600.000.000đ (200.000.000/bánh). Chính vì vậy Đồng Văn K đã chuyển qua tài khoản của Phan Thăng L1 cho bị cáo số tiền 600.000.000đ. Tuy nhiên, xét trong suốt quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo Nguyễn Thế X khai báo không thống nhất, luôn thay đổi lời khai và những lời khai của bị cáo không phù hợp với các chứng cứ tài liệu được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, không có căn cứ chấp nhận lời khai của bị cáo Nguyễn Thế X.

[3] Xét lời khai của Đồng Văn K thấy cơ bản phù hợp với lời khai của Hoàng Văn T1 về thời gian, địa điểm, cách thức giao nhận ma túy và khối lượng chất ma túy, các lần Đồng Văn K giao ma túy cho Hoàng Văn T1 mang đi tiêu thụ; phù hợp với lời khai của chị Hoàng Thị L về việc Đồng Văn K đã yêu cầu chị Hoàng Thị L đòi nợ số tiền 150.000.000đ từ Nguyễn Thế X, phù hợp với lời khai của vợ bị cáo là chị Vì Thị T về việc chị L có gọi điện đòi nợ và gặp Nguyễn Thế X yêu cầu trả nợ, Nguyễn Thế X có gọi điện cho Nguyễn Văn T5 yêu cầu T5 khai báo với cơ quan Điều tra về số tiền 600.000.000đ là tiền T5 mang đến để cầm cố xe ô tô; phù hợp với lý giải của chị Vì Thị T và Nguyễn Văn T5 về các tin nhắn qua lại giữa chị Vì Thị T với Nguyễn Văn T5 thể hiện chị Vì Thị T hướng dẫn Nguyễn Văn T5 khai báo với cơ quan Điều tra những nội dung theo hướng dẫn của Nguyễn Thế X. Đặc biệt, phù hợp với kết quả nhận dạng của Đồng Văn K, Hoàng Văn T1, Hoàng Thị L đều nhận dạng được Nguyễn Thế X; phù hợp với

các lần mua bán ma túy Đồng Văn K có ghi chép việc bán ma túy và ghi chép các lần thanh toán tiền cho các đối tượng X, D và T6 Tại phiên tòa phúc thẩm, Đồng Văn K lý giải đối tượng tên "X" được ký hiệu trong quyển sổ ghi chép việc chuyển tiền là Nguyễn Thế X, đối tượng "D" là D, đối tượng "T" là T5; phù hợp với dữ liệu thu giữ của Ngân hàng thể hiện việc Đồng Văn K và Hoàng Văn T1 chuyển tiền đến số tài khoản 18610006222222 của Phan Thăng L1. Do đó, có đủ căn cứ để khẳng định Nguyễn Thế X đã có hành vi bán trái phép 73 bánh ma túy loại Heroine cho Đồng Văn K để lấy tiền; hành vi đó của bị cáo Nguyễn Thế X đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo với tội danh nêu trên theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật; bị cáo không bị oan.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây nguy hại lớn cho xã hội và con người, ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

[5] Về xác định khối lượng ma túy mà bị cáo mua bán: Căn cứ Công văn số 104/PC09 ngày 05/4/2021 của Phòng K1 Công an tỉnh L, xác định 01 bánh Heroine có khối lượng giao động từ 320 đến 380 gam. Do đó, lấy mức thấp nhất của 01 bánh Heroine có khối lượng là 320 gam x 73 bánh = 23.360 gam ma túy loại Heroine. Với khối lượng chất ma túy như trên, nên cấp sơ thẩm quy kết bị cáo theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Như đã phân tích ở trên thì bị cáo không bị oan; khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất đặc biệt nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: Bố bị cáo là ông Nguyễn Quang Á là người có công được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì, Huy chương vì sự nghiệp giao thông vận tải, Huy hiệu đảng. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị đưa ra xét xử bằng những bản án với những hình phạt tù nghiêm khắc chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu chí làm ăn; lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; bị cáo phải chịu thêm một tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là phạm tội từ 02 lần trở lên. Do đó, với mức hình phạt như bản án sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp, không cao; tại cấp phúc thẩm không có thêm tình tiết gì mới đặc biệt làm căn cứ để giảm nhẹ hình phạt, nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm là có căn cứ. Người bào chữa cho bị cáo cho rằng việc điều tra chưa đầy đủ, còn nhiều mâu thuẫn chưa được làm rõ, có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, nên đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm lại không có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố Tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế X; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2023/HS-ST ngày 05/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251; khoản 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 50; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế X tử hình, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thế X có quyền làm đơn gửi Chủ tịch Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế X phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Giữ nguyên các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2023/HS-ST ngày 05/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lạng Sơn (02 bản);
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Lạng Sơn;
- Cơ quan THA HS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua trại tạm giam);
- Lưu: HSVA, Phòng HCTP-VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Duy Nhiệm